

Số: /TB-SKHCN

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc thực hiện hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nguồn ngân sách Trung ương trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024.

Nhằm thực hiện nội dung: **Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp** (khoản 3, Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ); **Hỗ trợ tư vấn chuyển giao công nghệ** (khoản 4, Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ); **Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo** (Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trên địa bàn tỉnh nếu đủ điều kiện và có nhu cầu, đăng ký, đề xuất hỗ trợ với các nội dung theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 11, Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Điều 7, 15 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cụ thể như sau:

1. Nội dung hỗ trợ:

a. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

b. Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

c. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo:

- Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung:

+ Hỗ trợ 100% chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung nhưng không quá 20 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

+ Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thuê mặt bằng tại các cơ sở ươm tạo, khu làm việc

chung nhưng không quá 5 triệu đồng/tháng/doanh nghiệp. Thời gian hỗ trợ tối đa là 03 năm kể từ ngày doanh nghiệp ký hợp đồng thuê mặt bằng.

- Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ:

- Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

- Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng bản mô tả sáng chế, bản thiết kế kiểu dáng công nghiệp, bản thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

- Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

- Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn xác lập chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

- Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới:

+ Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở nhưng không quá 10 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp và xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

+ Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường nhưng không quá 10 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

+ Hỗ trợ tối đa 50% chi phí thử nghiệm sản phẩm mới tại các đơn vị, tổ chức thử nghiệm sản phẩm hàng hóa nhưng không quá 30 triệu đồng/năm/doanh nghiệp;

+ Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, công nghệ mới nhưng không quá 50 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

2. Quy định cụ thể:

- Đối tượng hỗ trợ: Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5, Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- DNNVV được hỗ trợ chi phí để thực hiện các nội dung và theo định mức được nêu tại mục 1.

- DNNVV căn cứ vào hiện trạng và nhu cầu đổi mới công nghệ, nhu cầu tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; nhu cầu tư vấn thủ tục, xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới tiến hành đề xuất phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp và các quy định.

- Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV căn cứ vào hồ sơ, điều kiện, tình hình thực tế của DNNVV để xem xét hỗ trợ phù hợp với các quy định.

- Quy trình, thủ tục hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

3. Hồ sơ đề xuất hỗ trợ:

- Hồ sơ đề xuất hỗ trợ theo các nội dung **mục 1** nêu trên, mỗi doanh nghiệp tùy vào điều kiện có thể đề xuất 01 hoặc nhiều nội dung hỗ trợ.

- Hồ sơ đề xuất hỗ trợ được gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ Tờ khai theo mẫu quy định tại **Phụ lục** ban hành kèm theo, trong đó ghi rõ nội dung và mức ngân sách đề nghị được hỗ trợ, báo giá của bên cung cấp (nếu có) theo phụ lục đính kèm.

4. Thời gian gửi đề xuất:

Mẫu đề xuất theo phụ lục đính kèm và hồ sơ tương ứng với nội dung đề nghị hỗ trợ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước để xem xét **trước ngày 20/6/2024**.

5. Thông tin liên hệ:

Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước; Địa chỉ: Số 678 Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Điện thoại: 0989990687 (gặp ông Đàm Văn Toàn – P. Trưởng phòng) hoặc 0918958959 (gặp bà Hoàng Thị Ngọc Hường - Chuyên viên).

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước thông báo đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh biết đăng ký, đề xuất nội dung hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các DNNVV trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh (phối hợp);
- Đài PT-TH và Báo Bình Phước (phối hợp);
- Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh Bình Phước (phối hợp);
- Hiệp hội DNNVV Bình Phước (phối hợp);
- Hội Điều Bình Phước (phối hợp);
- Hội Nữ Doanh nhân tỉnh Bình Phước (phối hợp);
- Hội Xây dựng Bình Phước (phối hợp);
- Hội Bảo vệ Quyền lợi NTD Bình Phước (phối hợp);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (phối hợp);
- Trung tâm CNTT&TT- Sở TT&TT (Đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh);
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở (Đăng tải trên Trang TTĐT Sở KH&CN);
- Lưu: VT, P.QLKHCN_(Toàn, Hường).

GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC

(Mẫu Tờ khai kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày /5/2024 của Sở
Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước)

TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ

(theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Loại hình doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Quận/huyện: Tỉnh/thành phố:

Điện thoại: Fax: Email:

2. Thông tin xác định doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ:

Có vốn điều lệ do một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% trở lên:

Có Không

Tên người quản lý điều hành doanh nghiệp:

3. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:

Trong đó, số lao động nữ:

Tổng nguồn vốn:

Tổng doanh thu năm trước liền kề:

4. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

Doanh nghiệp siêu nhỏ Doanh nghiệp nhỏ Doanh nghiệp vừa

5. Các nội dung đề xuất hỗ trợ (Doanh nghiệp lựa chọn một hoặc nhiều nội dung hỗ trợ):

Hỗ trợ công nghệ:

Hỗ trợ tư vấn:

Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên đổi từ hộ kinh doanh:

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo:

.....
□ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:

.....
DOANH NGHIỆP CAM KẾT

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

..., ngày ... tháng ... năm 2024

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo: